

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN N  
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 269/2022/DS - ST

Ngày: 27 – 12 – 2022

V/v: “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN N, THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Đỗ Thị Diễm Trang**

Các Hội thẩm nhân dân

1. Bà **Nguyễn Thị Ngọc Huệ**

2. Bà **Đỗ Thị Lệ Hằng**

**- Thư ký phiên tòa:** Cô **Trần Thị Kiều Trang** – Thư ký Tòa án nhân dân quận N, thành phố Cần Thơ.

Ngày 27 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận N tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 510/2022/TLST-DS ngày 01 tháng 11 năm 2022 về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 966/2022/QĐXXST-DS ngày 23 tháng 11 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 354/2022/QĐST-DS ngày 09 tháng 12 năm 2022, giữa các đương sự:

**\* Nguyên đơn:** Ông **Huỳnh Thanh Ph**, sinh năm 1974 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp V, xã V, huyện V, tỉnh Hậu Giang.

Chỗ ở hiện nay: 60/26 đường M, phường A, quận N, TP Cần Thơ.

**\* Bị đơn:** Ông **Lê Minh V**, sinh năm 1979 (vắng mặt)

Địa chỉ: A10 Khu tập thể C, đường N, phường A, quận N, TP Cần Thơ.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Tại đơn khởi kiện và quá trình giải quyết, nguyên đơn trình bày:*

Do quan hệ quen biết nên vào ngày 04/5/2019, ông Lê Minh V có mượn của ông số tiền là 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng), ông V có làm giấy biên nhận cho ông. Từ ngày mượn nợ đến nay, ông đã nhiều lần yêu cầu ông Lê Minh V trả nợ nhưng ông V không thực hiện. Để bảo vệ quyền lợi, nay ông làm đơn khởi kiện này yêu cầu Tòa án buộc ông Lê Minh V phải có trách nhiệm trả cho ông Huỳnh Thanh Ph số tiền

nợ gốc và tiền lãi từ ngày 04/5/2019 cho đến khi Tòa án giải quyết xong vụ án. Lãi yêu cầu giải quyết theo quy định của pháp luật.

*Bị đơn ông Lê Minh V có bản tự khai trình bày ý kiến như sau:* Nguyên trước đây, ông có vay của ông Huỳnh Thanh Ph. Nay ông đồng ý trả số tiền đã vay mượn với ông Ph, với tiền gốc là 100.000.000 đồng (*một trăm triệu đồng*) và lãi suất theo quy định của pháp luật hiện hành tại thời điểm kể từ khi ông Ph gửi đơn khởi kiện tại Tòa án đã thụ lý.

*Tại phiên toà hôm nay:*

Bị đơn vắng mặt.

Nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và đồng ý đề Hội đồng xét xử giải quyết vắng mặt bị đơn.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, căn cứ kết quả được thẩm tra công khai tại phiên toà. Hội đồng xét xử nhận định:

**[1] Về thủ tục tố tụng:** Bị đơn đã được triệu tập nhưng vắng mặt tại nơi cư trú, Tòa án cũng đã thực hiện thủ tục niêm yết tại nơi cư trú cũng như tại UBND nơi cư trú và niêm yết công khai tại trụ sở Tòa án. Do vậy, căn cứ Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự 2015, Tòa án xét xử vắng mặt đối với bị đơn là hoàn toàn phù hợp với quy định của pháp luật.

**[2] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền thụ lý:** Giữa nguyên đơn và bị đơn có giao dịch vay mượn thể hiện bằng biên nhận nợ, bị đơn không thực hiện nghĩa vụ trả nợ nên nguyên đơn có đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn thanh toán nợ gốc và lãi. Do vậy, quan hệ tranh chấp trong vụ án được xác định là “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 và do bị đơn đang cư trú tại địa bàn quận N, thành phố Cần Thơ nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận N, thành phố Cần Thơ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

### **[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:**

Căn cứ vào các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện nguyên đơn và bị đơn có giao dịch vay mượn thể hiện qua Biên nhận ngày 04/5/2019 do ông Lê Minh V ghi và ký nhận. Do bị đơn không thực hiện nghĩa vụ trả nợ nên nguyên đơn khởi kiện. Xét chứng cứ là Biên nhận ngày 04/5/2019 thể hiện bị đơn có mượn của nguyên đơn 100.000.000 đồng (*một trăm triệu đồng*). Quá trình Tòa án giải quyết vụ án đã triệu tập hợp lệ để bị đơn thực hiện các quyền lợi của mình, bị đơn có bản tự khai trình bày ý kiến nhưng tại các phiên làm việc, bị đơn không đến dự. Tòa án cũng đã thực hiện thủ

tục niêm yết tại địa Ph và tại nơi cư trú nhiều lần đối với bị đơn. Tại phiên tòa nguyên đơn đã xuất trình được bản gốc của biên nhận nợ. Do vậy, Hội đồng xét xử thấy rằng yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với bị đơn về việc buộc bị đơn trả số nợ gốc 100.000.000 đồng (*một trăm triệu đồng*) là có căn cứ.

*Xét yêu cầu tính lãi suất của nguyên đơn:* Đối với yêu cầu tính lãi suất thấy rằng biên nhận không thể hiện thỏa thuận thời hạn trả nợ, không thỏa thuận về lãi suất. Do vậy, xác định thời điểm bị đơn vi phạm nghĩa vụ trả nợ cho nguyên đơn là ngày nguyên đơn có đơn khởi kiện là ngày 31/3/2020 để làm căn cứ tính lãi suất, lãi được tính theo quy định tại khoản 2 Điều 466 BLDS năm 2015, lãi cụ thể: 100.000.000 đồng x 0,833% x 32 tháng 26 ngày = 27.377.900 đồng.

Và do bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên yêu cầu thực hiện nghĩa vụ trả lãi tính từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm là phù hợp với quy định tại Điều 357 BLDS năm 2015, lãi chậm trả được tính theo quy định tại khoản 2 Điều 468.

Từ những phân tích trên, cần buộc bị đơn ông Lê Minh V phải trả cho nguyên đơn ông Huỳnh Thanh Ph số tiền nợ gốc 100.000.000 đồng, nợ lãi tính đến ngày xét xử là: 27.377.900 đồng và buộc bị đơn tiếp tục trả lãi cho nguyên đơn kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử cho đến khi trả xong tất cả các khoản nợ cho nguyên đơn, mức lãi suất được tính theo quy định tại khoản 2 Điều 468 BLDS năm 2015.

**[4] Về án phí dân sự sơ thẩm:**

Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trên tổng số tiền nợ gốc và lãi phải trả cho nguyên đơn theo quy định của pháp luật là 6.368.895 đồng.

Nguyên đơn ông Huỳnh Thanh Ph được nhận lại 2.500.000 đồng (*Hai triệu năm trăm ngàn đồng*) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 002476 ngày 04/5/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự quận N, thành phố Cần Thơ.

*Vì các lẽ trên:*

**QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ: Khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Khoản 2 Điều 244; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Điều 357, Điều 463, Điều 466, 468 và 469 Bộ luật dân sự 2015; Nghị quyết số 01/2019/NQQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ quốc hội ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Huỳnh Thanh Ph đối với bị đơn ông Lê Minh V. Buộc ông Lê Minh V có nghĩa vụ trả cho ông Huỳnh Thanh Ph số tiền nợ gốc là 100.000.000đồng (*một trăm triệu đồng*) và lãi 27.377.900 đồng. Bị đơn ông Lê Minh V còn phải chịu lãi phát sinh tính từ ngày tiếp theo của ngày tuyên án trên tổng số tiền còn phải thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản nợ cho nguyên đơn ông Huỳnh Thanh Ph theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 điều 468 bộ luật dân sự 2015.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bị đơn ông Lê Minh V phải chịu: 6.368.895 đồng (*sáu triệu ba trăm sáu mươi tám ngàn tám trăm chín mươi lăm đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Nguyên đơn ông Huỳnh Thanh Ph được nhận lại 2.500.000 đồng (*Hai triệu năm trăm ngàn đồng*) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 002476 ngày 04/5/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự quận N, thành phố Cần Thơ.

3. Nguyên đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa Ph.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TANDTPCT;
- VKSNDQNK;
- THADSQNK;
- Các đs;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

**ĐỖ THỊ DIỄM TRANG**